Ngày soạn: 20.01 -> 26.01.2025

Ngày dạy: 10.02 -> 16.02.2025

**CHỦ ĐỀ 8: ĐA DẠNG THẾ GIỚI SỐNG**

# Tiết 23 , 24 Bài 25: VI KHUẨN

**I. MỤC TIÊU**

**- Về năng lực:**

**-\*Năng lực khoa học tự nhiên:**

- *Nhận thức khoa học tự nhiên*

+ Mô tả được hình dạng và cấu tạo đơn giản của vi khuẩn.

+Nhận thấy được sự đa dạng của vi khuẩn trong tự nhiên.

+Phân biệt được virus và vi khuẩn.

+Nêu được vai trò của vi khuẩn trong tự nhiên và thực tiễn.

+Trình bày được một số bệnh do vi khuẩn gây ra và nêu được một số biện pháp phòng chống;

*- Tim hiểu tự nhiên:*

+Tim kiếm thông tin về lợi ích và tác hại do vi khuẩn gây ra.

+Viết được báo cáo mô tả các biểu hiện bệnh và cách phòng chổng để tuyên truyền, phổ biến về bệnh do vi khuẩn.

*- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:*

+ Vận dụng những hiểu biết vể vi khuẩn vào giải thích một số hiện tượng trong thực tiễn như: thức ăn để lâu bị ôi thiu, không nên ăn thức ăn ôi thiu, cách bảo quản thực phẩm đã chế biến và thực phẩm tươi sống.

**- Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân và của nhóm khi tìm hiểu về khuẩn.

- Giao tiếp và hợp tác: Tương tác tích cực với các thành viên trong nhóm để tìm hiểu về vi khuẩn, các bệnh do vi khuẩn gây ra và biện pháp phòng chống.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kê hoạch, cách thức giải quyết vấn đề, cách thức xử lí các vấn đề trong học tập và thực tiễn.

**2. Về phẩm chất**

- Có ý thức bảo vệ sức khoẻ cho bản thân và cộng đồng thông qua hiểu biết về bệnh do vi khuẩn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**\* Giáo viên**

- Các hình ảnh theo sách giáo khoa;

- Phiếu trả lời câu hỏi của nhóm;

- Máy chiếu, bảng nhóm;

- Phiếu học tập.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên bệnh | Tác nhân gây bệnh | Biểu hiện bệnh  Biện pháp phòng tránh | Các con đường lây nhiễm | Các biện pháp phòng tránh |
| Bệnh tiêu chảy | Trực khuẩn đường ruột |  |  |  |
|  | Vi khuẩn lao |  |  |  |

**\*Học sinh:**

- Tìm hiểu trước nội dung bài.

- Kẽ phiếu học tập vào vở

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu nguyên nhân, tác hại và cách phòng chống hư hại thực phẩm**

**a. Mục tiêu:**Tạo được hứng thú cho học sinh bày tỏ sự hiểu biết về nguyên nhân và tác hại của thức ăn ôi thiu, biện pháp phòng tránh trong đời sống hàng ngày.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **Thông báo luật chơi:** Nhóm nào nhanh hơn: Các nhóm hoàn thiện phiếu học tập trong 2 phút, nhóm nào thống kê số lượng nhiều hơn sẽ dành chiến thắng.  Phát phiếu học tập cho các nhóm, yêu cầu các nhóm quan sát hình ảnh, kết hợp liên hệ thực tiễn để hoàn thiện phiếu học tập  Thời gian hoạt động 2 phút |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận phiếu học tập, nhận nhiệm vụ |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS đại diện 1-2 Nhóm báo cáo kết quả |
| **Bước 4: Kết luận và nhận định:**  **Chốt lại và đặt vấn đề vào bài:** Các em đã bày tỏ sự hiểu biết về nguyên nhân và tác hại của thức ăn ôi thiu, biện pháp phòng tránh trong đời sống hàng ngày. Một trong những nguyên nhân chủ yếu gây hư hỏng thức ăn là vi khuẩn, bài hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về chúng. |

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2:** Tim hiểu đặc điểm hình dạng và cảu tạo của vi khuẩn

**a. Mục tiêu**

- HS nhận biết sự tồn tại của vi khuẩn xung quanh chúng ta;

- Nêu được các đại diện, mô tả được hình dạng và các thành phần cấu tạo nên vi khuẩn.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi sau:  - Quan sát hình 25.1, em có nhận xét gì về hình dạng của các loại vi khuẩn. Lấy ví dụ.  - Tìm hiểu thông tin về sự phân bố của vi khuẩn trong tự nhiên. Em có nhận xét gì về môi trường sống của vi khuẩn? Lấy ví dụ  - Quan sát hình 25.2, em hãy xác định các thành phần cấu tạo vi khuẩn bằng cách chú thích các phần được đánh dấu từ (1) -> (4) |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -HS tiến hành hoạt động nhóm, trả lời các câu hỏi. |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -Hs báo cáo: nhận xét hình dạng, kích thước, cấu tạo của 3 loại vi khuẩn.  +Vi khuẩn có nhiều hình dạng khác nhau: hình que (trực khuẩn lị, trực khuẩn đường ruột), hình cẩu (tụ cẩu khuẩn, liên cẩu khuẩn) và hình xoắn (xoắn khuẩn); một số vi khuẩn có hình dấu phẩy (phẩy khuẩn tả).  -Tim hiểu thông tin về sự phân bổ của vi khuẩn trong tự nhiên. Em có nhận xét gì về môl trường sống của vi khuẩn? Lấy ví dụ.  Vi khuẩn có mặt ở khắp mọi nơi như: trong thUc ăn ôi thiu, quẩn áo bẩn, vật dụng trong gia đình, trên cơ thể người,...  Vi khuẩn trong tự nhiên phân bố ở các môi trường khác nhau như: đất, nước, không khí, trên cơ thể sinh vật, trong lòng đất,...  - Quan sát hình 25.2, em hãy xác định các thành phần cấu tạo vi khuẩn bằng cách chú thích các phần được đánh dấu từ(1) -\*■ (4).   1. Màng tế bào 2. Chất tế bào 3. Vùng nhân 4. Thành tê' bào   - Đại diện 1-2 nhóm trình bày,  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  Các nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn |
| **Bước 4: Kết luận và nhận định:**  **-** GV nhận xét kết quả thảo luận của HS và đưa ra đáp án đúng:  - GV tổng kết để đi đến kết luận về hình dạng và cấu tạo của vi khuẩn.  **\* Kết luận**:  - **Đa số Vi khuẩn có hình que (trực khuẩn lị) hình cầu (tụ cầu khuẩn), hình xoắn ( xoắn khuẩn giang mai), hình dấu phẩy ( phẩy tả khuẩn)..**  **- Cấu tạo Vi khuẩn gồm các thành phần: Thành tế bào, màng tế bào, chất tế bào và vùng nhân. Một số tế bào còn có thể có lông bơi hoặc roi bơi để di chuyển…** |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu lợi ích của vi khuẩn trong tự nhiên và đời sống con người**

**a. Mục tiêu:** HS nhận ra vai trò của vi khuẩn trong tự nhiên và đời sống con người.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**   * GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, trả lời các câu hỏi: * Quan sát hình 25.3, em hãy nêu vai trò của vi khuẩn trong tự nhiên * Nêu vai trò của vi khuẩn trong quá trình chế biến các sản phẩm ở hình 25.4. Kể tên một vài ứng dụng của vi khuẩn trong thực tiễn * Hãy đề xuất một số phương pháp bảo quản thực phẩm trong gia đình |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm để tìm hiểu vai trò của vi khuẩn trong tự nhiên và trong thực tiễn.  - Đề xuất phương án bảo quản đồ ăn trong gia đình tránh nhiếm vi khuẩn có hại ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Mời 1-2 nhóm cử đại diện trình bày.  - y/c Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. |
| **Bước 4: Kết luận và nhận định:**  **- GV nhận xét, chốt đáp án đúng:**  - Quan sát hình 25.3, em hãy nêu vai trò của vi khuẩn trong tự nhiên.  Trong tự nhiên, vi khuẩn tham gia vào quá trình phân huỷ xác sinh vật chết, là một mắt xích trong chu trình tuần hoàn vật chất của tự nhiên.  - Nêu vai trò của vi khuẩn trong quá trình chế biến các sản phẩm ở hình 25.4. Kể tên một vài ứng dụng của vi khuẩn trong thực tiễn.  +Vi khuẩn lên men một số thực phẩm như: rau, củ, quả, thịt, cá,...  + ứng dụng vi khuẩn trong thực tiễn: chế biến thức ăn, làm sữa chua,...  - Một số biện pháp bảo quản thực phẩm trong gia đình:  Trong gia đình, để bảo quản thực phẩm tốt chúng ta có thể sử dụng 1 số phương pháp như: lên men ( phương pháp muối chua), sấy khô ( đặc biệt với các loại hoa quả), bảo quản trong tủ lạnh ( thức ăn nên để trog hộp kín hoặc đóng gói..).Rau củ quả hạn chế bảo quản ở ngăn đá vì sẽ phá vỡ màng tế bào, khi đưa ra ngoài dễ bị hư dập.  - GV tổng kết để đi đến kết luận về lợi ích của vi khuẩn trong tự nhiên và đời sống con người  **\* Kết luận về lợi ích của vi khuẩn trong tự nhiên và đời sống con người:**  **+ Trong tự nhiên, vi khuẩn tham gia vào quá trình phân hủy xác sinh vật và chất thải hữu cơ làm sạch môi trường.**  **+ Trong thực tiễn, vi khuẩn có vai trò trong chế biến thực phẩm.** |

**Hoạt động 4: Tìm hiểu một số bệnh do vi khuẩn và các biện pháp phòng chống**

**a. Mục tiêu:**HS tìm hiểu về một số bệnh phổ biến, biểu hiện và cách phòng chống bệnh do vi khuẩn gây ra.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **-**GV yêu cầu HS quan sát hình 25.5, 25.6 , thảo luận nhóm và hoàn thành bảng theo mẫu sau:  **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Tên bệnh | Tác nhân gây bệnh | Biểu hiện bệnh  Biện pháp phòng tránh | Các con đường lây nhiễm | Các biện pháp phòng tránh | | Bệnh tiêu chảy | Trực khuẩn đường ruột |  |  |  | |  | Vi khuẩn lao |  |  |  |   -Theo em bệnh do vi khuẩn gây ra có thể lây truyền theo con đường nào? Hãy nêu một số biện pháp phòng chống bệnh do vi khuẩn gây ra |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -HS hoạt động nhóm 4 HS theo kĩ thuật khăn trải bàn để hoàn thành phiếu học tập số 2.  - HS thảo luận nhóm tìm hiểu các bệnh do vi khuẩn gây ra và cách phòng bệnh. |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện 1-2 nhóm báo cáo kết quả thảo luận:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tên bệnh | Tác nhân gây bệnh | Biểu hiện bệnh  Biện pháp phòng tránh | | Bệnh tiêu chảy | Trực khuẩn đường ruột | Buồn nôn, nôn, đau bụng, đau đầu, tiêu chảy | | Bệnh lao phổi | Vi khuẩn lao | Ho ra máu, sốt, tức ngực, mệt mỏi, sút cân |  1. Theo em bệnh do vi khuẩn gây ra có thể lây truyền theo con đường nào? Hãy nêu một số biện pháp phòng chống bệnh do vi khuẩn gây ra.   Vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể qua đường ăn uống là chủ yếu. Chúng có thể lây nhiễm thông qua việc sử dụng thức ăn, nước uống không đảm bảo vệ sinh; qua tiếp xúc trực tiếp với nguồn gây bệnh; qua đường không khí (hô hấp);...  \*Một số biện pháp phòng chống bệnh do vi khuẩn gây ra:   * Vệ sinh môi trường sạch sẽ, ăn uống hợp vệ sinh, ăn chín uống sôi; * Chú ý đeo khẩu trang nơi công cộng hoặc khi đi vào nơl có cảnh báo vùng dịch, tránh tiếp xúc gần với người khác;   -Tăng cường bổi bổ cơthể để tăng sức đề kháng;   * Sử dụng thuốc kháng sinh đúng bệnh, đúng cách để đạt hiệu quả; * Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.   - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  Các nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn |
| **Bước 4: Kết luận và nhận định:**  - GV nhận xét, đánh giá kết quả thảo luận của HS, chốt kiến thức.  **\* Kết luận:**  **-Một số vi khuẩn gây bệnh cho người, động vật, thực vật, một số vi khuẩn làm hỏng thực phẩm, làm thức ăn bị ôi thiu.**  **- Biện pháp phòng chống dịch bệnh do vi khuẩn: Vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, bảo quản thực phẩm đúng cách.** |

**Hoạt động 5: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi trong SGK.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  HS hoạt động theo nhóm 4 HS vận dụng kiến thức trả lời các câu hỏi sau và trình bày dưới dạng sơ đồ tư duy trên giấy A3.  **Câu 1***:* vi khuẩn là  A. Nhóm sinh vật có cấu tạo nhân sơ, kích thước hiển vi.  B. Nhóm sinh vật có cấu tạo nhân thực, kích thước hiển vi.  C. Nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước hiển vi.  D. Nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước siêu hiển vi.  2. Đặc điểm cấu tạo của virus và vi khuẩn khác nhau như thế nào?  3. Từ các con đường lây truyền bệnh, em hãy nêu một số biện pháp phòng chống bệnh tiêu chảy. |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS dựa vào kiến thức đã học, trả lời câu hỏi . |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -HS trả lời các câu hỏi.  -GV y/c HS nhận xét  -Các nhóm khác nhận xét, đánh giá |
| **Bước 4: Kết luận và nhận định:**  - GV đánh giá, nhận xét, và chốt đáp án đúng:  1.A  2/ Virus là dạng sống chưa có cấu tạo tế bào, sống kí sinh nội bào bắt buộc trong tế bào vật chủ.  - vi khuẩn thuộc giới Khởi sinh, có cấu tạo tế bào nhân sơ,phần lớn sống kí sinh trong cơ thể vật chủ.  3/ - Vệ sinh môi trường sạch sẽ, ăn uống hợp vệ sinh, ăn chín uống sôi;   * Sử dụng thuốc kháng sinh đúng bệnh, đúng cách để đạt hiệu quả; * Rửa tay trước khi ăn và sau khi đl vệ sinh. |

**Hoạt động 6: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi thực tế.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - Yêu cầu HS vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi:  \* Theo em, điều gì sẽ xảy ra nếu trong đất không có vi khuẩn? |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS vận dụng kiến thức đã học, trả lời câu hỏi . |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -Một số nhóm treo sản phẩm lên bảng,  -GV y/c HS nhận xét  - HS một số nhóm trình bày sản phẩm  -Các nhóm khác nhận xét, đánh giá |
| **Bước 4: Kết luận và nhận định:**  GV đánh giá, nhận xét, đưa đáp án:  -Trong đất không có vi khuẩn thì xác sinh vật sẽ không bị phân huỷ, chu trình tuần hoàn vật chất trong tự nhiên sẽ không thể xảy ra. |

**III. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

***1.Bài vừa học:***

***-*** học vở ghi.

- Làm bài tập sgk/116

***2Bài sắp học: Bài 26: Thực hành quan sát vi khuẩn, Tìm hiểu các bước làm sữa chua.***

* Tìm hiêu các bước quan sát vi khuẩn.
* Tìm hiêu các bước làm sữa chua.

**D. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN**

HS tự đánh giá

Họ tên HS: ................................................

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Các tiêu chí | Tốt | Khá | Trung Bình | Chưa Đạt |
| Chuẩn bị bài ở nhà |  |  |  |  |
| Tham gia hoạt động theo nhóm |  |  |  |  |
| Nêu được hình dạng và cấu tạo của vi khuẩn |  |  |  |  |
| Nêu được một số lợi ích của vi khuẩn trong tuej nhiên và đời sống con người |  |  |  |  |
| Trình bày được một số bệnh do vi khuẩn và biện pháp phòng tránh |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN** | **GIÁO VIÊN BỘ MÔN** |
|  |  |
| ***Nguyễn Thị Mỹ Linh*** | ***Hà Duy Tân*** |